

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST  
Ngày 15-05-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Nguyên Thoại
2. Bà Phạm Thị Xuyên

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai (Đường B2, phường Bắc Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/HSST-QĐ ngày 24 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Lục Văn D, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1988 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT và nơi ở: Tổ 20, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn S và bà Hoàng Thị B. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2009 đến năm 2010 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L; năm 2012 đến năm 2014 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L; năm 2015 đến năm 2016 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L đến nay đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2020 “Có mặt tại phiên tòa”.

*- Người chứng kiến:*

Ông Lại Hợp L

Địa chỉ: Tổ 20, phường B, thành phố L (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/2/2020, Lục Văn D một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Làng Nhón thuộc xã Cam Đường, thành phố L, mục đích tìm mua ma túy Hêrôin về sử dụng. Đến nơi Lục Văn D gặp một người nam giới (bị cáo không biết, tuổi, địa chỉ) và hỏi “anh có ma túy bán không”, người nam giới nói “có, mua bao nhiêu tiền”, Lục Văn D nói “mua hai trăm nghìn” và lấy từ trong túi quần một tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho người nam giới và nhận lại 01 (một) gói giấy bạc. Lục Văn D mở kiểm tra bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, Lục Văn D biết đó là ma túy Hêrôin, sau đó Lục Văn D gói lại như ban đầu rồi cất gói ma túy trên vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc và đi bộ về nhà. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lục Văn D đang ở trong nhà tại tổ 20, phường B, thành phố L thì bị tổ công tác Công an phường B kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Lục Văn D tự khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người, tổ công tác đã dẫn giải Lục Văn D về trụ sở Công an phường B để làm việc. Tại đây, Lục Văn D tự lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra giao nộp tổ công tác 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, mở kiểm tra bên trong gói giấy bạc trên chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Lục Văn D khai nhận đây là gói ma túy Hêrôin của Lục Văn D, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 18/2/2020 và niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra không tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 19/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định số 37/QĐTCGD gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ của Lục Văn D đi giám định. Tại biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 20/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, xác định niêm phong như sau: Vật chứng thu giữ của Lục Văn D còn nguyên vẹn, đúng quy định 01 (Một) gói được gói bằng giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, vón cục màu trắng. Khối lượng của số chất bột khô vón cục màu trắng là 0,20 (không phải hai mươi) gam. Trích 0,07 gam từ 0,20 gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại 0,13 (không phải mười ba) gam được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 53/GĐMT ngày 23/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,20 (không phải hai mươi) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Lục Văn D, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 27/KSĐT ngày 30/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lục Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249- Bộ luật Hình sự.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Lục Văn D với mức án tù 01 (Một) năm đến 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lục Văn D.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự ; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) còn lại sau giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 08 giờ ngày 18/2/2020, Lục Văn D một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đầu cầu Làng Nhón thuộc xã Cam Đường, thành phố L, mục đích tìm mua ma túy Hêrôin về sử dụng. Đến nơi Lục Văn D gặp một người nam giới (bị cáo không biết, tuổi, địa chỉ) và hỏi "anh có ma túy bán không", người nam giới nói "có, mua bao nhiêu tiền", Lục Văn D nói "mua hai trăm nghìn" và lấy từ trong túi quần một tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho người nam giới và nhận lại 01 (một) gói giấy bạc. Lục Văn D mở kiểm tra bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, Lục Văn D biết đó là ma túy Hêrôin, sau đó Lục Văn D gói lại như ban đầu rồi cất gói ma túy trên vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc và đi bộ về nhà.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lục Văn D phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cố ý tàng trữ 0,20 (Không phải hai mươi gam) Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Lục Văn D là người có nhân thân xấu đã ba lần đi cai nghiện ma túy cụ thể: Năm 2009 đến năm 2010 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L; năm 2012 đến năm 2014 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L; năm 2015 đến năm 2016 đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố L đến nay đã được xóa tiền sự. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Xong xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Đối với người nam giới bán ma túy cho Lục Văn D với giá là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), nhưng Lục Văn D không biết họ, tên địa chỉ của người này ở đâu nên quá trình điều tra không chứng minh làm rõ được.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lục Văn D.

[5] Về vật chứng vụ án: Khi bắt giữ bị cáo Lục Văn D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu giữ 0,20 (không phải hai mươi) gam chất bột khô, vón cục, màu trắng. Trích 0,07 (Không phải không bảy) gam ma túy Heroine từ 0,20 (không phải hai mươi) gam để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại 0,13 (không phải mười ba) gam ma túy Heroine (Hêrôin) được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn D 01 (Một) năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/02/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,13 (Không phải mười ba) gam ma túy Heroine được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lục Văn D ngày 18/02/2020 tại tổ 20 phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai”.

( Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/03/2020)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lục Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Bị cáo;
- Sở TP
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Thị Thanh Hương**